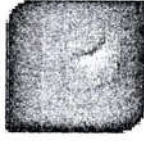


CÔNG TY XĂNG DẦU B12
XÍ NGHIỆP XĂNG DẦU K131



PETROLIMEX

**HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO GIÁ THÔNG THƯỜNG**

1. Hạng mục: Kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động - Xí nghiệp Xăng dầu K131
2. Gói thầu: Kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động - Xí nghiệp Xăng dầu K131.
3. Chủ đầu tư: Xí nghiệp Xăng dầu K131;
4. Phát hành ngày: 15/9/2023;
5. Ban hành kèm theo Quyết định số: 419/PLXK131-QĐ ngày 14/9/2023 của Giám đốc Xí nghiệp Xăng dầu K131.

BÊN MỜI THẦU



PHÓ GIÁM ĐỐC
Trương Đăng Cường

Hải Phòng, tháng 9/2023

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

VND	Đông Việt Nam
Nghị định 63/NĐ-CP	Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014
QĐ số 839/PLXB12	Quy chế lựa chọn nhà thầu của Công ty Xăng dầu B12
Hệ thống	Hệ thống mạng đấu thầu tại địa chỉ http://B12.petrolimex.com.vn
PDF	Định dạng tài liệu được cố định theo tiêu chuẩn của hãng Adobe Systems để tài liệu được hiển thị như nhau trên mọi môi trường làm việc
Excel	Định dạng tài liệu theo dạng bảng biểu của hãng Microsoft dùng trong việc tính toán, nhập dữ liệu
Word	Định dạng tài liệu theo dạng văn bản của hãng Microsoft dùng trong việc trình bày, nhập dữ liệu

Chương I. YÊU CẦU CHÀO HÀNG THÔNG THƯỜNG

Mục 1. Khái quát:

1. Tên bên mời thầu là: **XÍ NGHIỆP XĂNG DẦU K131**
2. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào giá thông thường công việc “Kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động - Xí nghiệp Xăng dầu K131”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu chào hàng giá này.
3. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu:

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp; Có chức năng kiểm định máy, thiết bị, vật tư chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động ;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
6. Là doanh nghiệp cấp nhỏ hoặc siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá:

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 03a (1), các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “*đơn giá*” và cột “*thành tiền*” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (*chưa tính giảm giá*) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (*nếu có*) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

- Mục 4. Thành phần báo giá:** Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;

2. Biểu giá theo Mẫu 03^a (1) Chương III;

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Thời gian có hiệu lực của báo giá là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá:

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Xí nghiệp Xăng dầu K131, thôn Hại Côi, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP.Hải Phòng, Số điện thoại: 02253.673159 thời gian không muộn hơn *A.H.h.o.o.* ngày *A.L./9/2023*. Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu: Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;

2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu:

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào giá theo đường bưu điện, fax và được đăng tải thông tin đấu thầu của Công ty Xăng dầu B12, địa chỉ website: www.b12.petrolimex.com.vn.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Giải quyết kiến nghị: Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả phê duyệt kế hoạch mua sắm và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá thông thường khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

1. Yêu cầu cung cấp dịch vụ: Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ thực hiện Kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo đúng nội dung nêu tại bảng sau:

STT	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Địa điểm thực hiện	Ngày hoàn thành
1	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $P \geq 100kW$	Cái	06	Kho xăng dầu K131 – Xí nghiệp Xăng dầu K131, thôn Hạ Côi, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	15 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
2	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $10kW \leq P \leq 100kW$	Cái	09		
3	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $P \leq 10kW$	Cái	30		
4	Kiểm định khởi động từ phòng nổ	Cái	3		
5	Kiểm định nút ấn phòng nổ	Cái	34		
6	Kiểm định đèn điện phòng nổ	Cái	50		

2. Nội dung công việc:

Xây dựng phương án, tiến độ và thực hiện kiểm định máy, thiết bị, vật tư tại hiện trường theo các quy trình, quy định hiện hành.

3. Yêu cầu về chất lượng: ;

Dán tem kiểm định và cấp giấy chứng nhận kiểm định cho các máy, thiết bị, vật tư đạt yêu cầu theo các tiêu chuẩn quy định.

4. Yêu cầu về năng lực của nhà thầu: Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp; Có chức năng hành nghề v/v kiểm định máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động. Đã thực hiện ít nhất 05 hợp đồng về kiểm định máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động trong 2 năm gần đây.

Chương III. BIỂU MẪU
ĐƠN CHÀO HÀNG

Mẫu 01

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: *Kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động - Xí nghiệp Xăng dầu K131.*

Kính gửi: XÍ NGHIỆP XĂNG DẦU K131

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu [ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG CHÀO GIÁ CHO CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN

1	2	3	4	5	6	7	8
TT	Mô tả dịch vụ	KL mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện	Ngày hoàn thành h DV	Đơn giá	Thành tiền (Cột 3x7)
1	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $P \geq 100kW$	06	Cái	Kho xăng dầu K131 – Xí nghiệp Xăng dầu K131 thôn Hạ Côi, huyện Thủy Nguyên, TP.Hải Phòng	15 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.		
2	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $10kW \leq P \leq 100kW$	06	Cái				
3	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $P \leq 10kW$	30	Cái				
4	Kiểm định khởi động từ phòng nổ	03	Cái				
5	Kiểm định nút ấn phòng nổ	34	Cái				
6	Kiểm định đèn điện phòng nổ	50	Cái				
Tổng cộng trước thuế							
Thuế VAT....%							
Tổng giá chào cho các phần việc liên quan đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)							(I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

Số:...../HĐKT/2023

V/v: Kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động -
Xí nghiệp Xăng dầu K131

Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ vào Luật thương mại năm 2005 số hiệu 36/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật đấu thầu số số: 43/2013/QH13 được Quốc Hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số: 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ V/v: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Quyết định số: /PLXK131-QĐ, ngày.....tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Xí nghiệp Xăng dầu K131 về việc phê duyệt kết quả LCNT gói thầu: “Kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động - Xí nghiệp Xăng dầu K131” và thông báo kết quả LCNT số:...../PLXK131-QLKT, ngày..... tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Xí nghiệp Xăng dầu K131;

Căn cứ vào nhu cầu của Xí nghiệp xăng dầu K131 và khả năng thực hiện của Nhà thầu.

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng giữa Xí nghiệp Xăng dầu K131 và nhà thầu ký ngày..... Tháng 9 năm 2023;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

I. Chủ đầu tư/bên mời thầu (gọi tắt là Bên A): Xí nghiệp Xăng dầu K131

- Địa chỉ : Thôn Hạ Côi - xã Kỳ Sơn - Huyện Thủy Nguyên - TP. Hải Phòng

- Điện thoại : 0225.3673159 . Fax : 0225.3673173

- Tài khoản:

+ Số: 113000071373 Tại NH TMCP Công thương Việt Nam - CN Hải Phòng

+ Số: 2105211000021 Tại NH NN và PTNT CN Thủy Nguyên

+ Số: 2087040356969 Tại NH TMCP Xăng dầu Petrolimex – CN Hải Phòng

Mã số thuế : 5700101690005

Đại diện: Ông **Trương Đăng Cường**

Chức vụ: Phó Giám đốc

- Giấy uỷ quyền số: 514/PLXB12-UQ, ngày 1/3/2023 của Giám đốc Công ty Xăng dầu B12.

II. Nhà thầu (gọi tắt là Bên B):.....

- Địa chỉ:

- Điện thoại số:

- Mã số thuế:

- Tài khoản số:

- Người đại diện:; Chức vụ:

- Giấy ủy quyền số ngày tháng năm (trường hợp được ủy quyền)
hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng : Bên A giao cho Bên B thực hiện dịch vụ Thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH tại Xí nghiệp xăng dầu K131, cụ thể:

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng
1	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $P \geq 100kW$	Cái	06
2	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $10kW \leq P \leq 100kW$	Cái	09
3	Kiểm định động cơ điện phòng nổ có công suất $P \leq 10kW$	Cái	30
4	Kiểm định khởi động từ phòng nổ	Cái	03
5	Kiểm định nút ấn phòng nổ	Cái	34
6	Kiểm định đèn điện phòng nổ	Cái	50

Điều 2. Thành phần hợp đồng: Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Hồ sơ báo giá của nhà thầu;
5. Hồ sơ yêu cầu và các tài liệu sửa đổi, làm rõ (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A:

- Hướng dẫn người và phương tiện của bên B thực hiện nghiêm túc nội quy ra vào kho xăng dầu, nội quy an toàn PCCC và vệ sinh môi trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B thực hiện công việc kiểm định.

- Cử cán bộ có chuyên môn phối hợp cùng bên B trong quá trình thực hiện, giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện công việc.

- Thanh toán kinh phí cho bên B theo đúng quy định tại hợp đồng này.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B:

- Xây dựng phương án, tiến độ và thực hiện kiểm định theo khối lượng hợp đồng và đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của bên A.

- Dán tem kiểm định, cung cấp giấy chứng nhận kiểm định, chịu trách nhiệm pháp lý về kết quả kiểm định đối với từng thiết bị đạt yêu cầu.

- Cùng bên A nghiệm thu, quyết toán (Nghiệm thu khối lượng các máy, thiết bị, vật tư đạt yêu cầu và cung cấp các chứng từ liên quan cho bên A để làm thủ tục thanh toán).

- Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy nổ cho con người và an toàn thiết bị, chịu trách nhiệm hoàn toàn khi để xảy ra mất an toàn về người và thiết bị. Thực hiện nghiêm túc các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, giữ gìn môi trường trong sạch, không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh và các công trình lân cận liền kề.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán:

1. Giá hợp đồng: đã bao gồm thuế GTGT là :.....đồng (*Bằng chữ.....*).

2. Phương thức thanh toán:

2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản;

2.2. Thời hạn thanh toán: Khi hợp đồng có hiệu lực, bên B tiến hành triển khai thi công hoàn thành hạng mục công việc, quyết toán hạng mục công việc (*bên A- bên B lập*) được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng, bên A nhận được đầy đủ các chứng từ thanh toán của bên B. Bên A sẽ thanh toán 100% giá trị quyết toán cho bên B trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc.

2.3. Số lần thanh toán: Thanh toán 01 lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng.

Điều 6. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng:

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng;

b) Thay đổi số lượng dịch vụ;

c) Các nội dung khác (nếu có).

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, hai bên sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng:

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho

việc thực hiện phân hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phân hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phân hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Vật tư, máy móc thiết bị:

- Nhà thầu phải đảm bảo tất cả vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng để thực hiện công việc đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật định theo quy định.

Điều 12. Nghiệm thu, hoàn thành: Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu theo quy định của pháp luật hiện hành. Biên bản nghiệm thu phải được đại diện chủ đầu tư và nhà thầu ký xác nhận.

Điều 13. Giải quyết tranh chấp:

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 05 ngày thì tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Toà án có thẩm quyền tại thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật. Quyết định của Toà án được coi là phán quyết cuối cùng, có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai Bên và Bên thua kiện sẽ phải chịu mọi phí tổn trong quá trình tố tụng.

Điều 14. Hiệu lực hợp đồng:

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
NHÀ THẦU**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ
ĐẦU TƯ/BÊN MỜI THẦU**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

PHỤ LỤC
BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày _____ tháng _____ năm _____)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở HSYC, HSDX và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng]